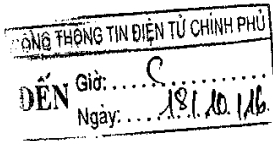


**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 424/BC-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2016



**BÁO CÁO**

**Về công tác bồi thường của Nhà nước năm 2016**

Kính gửi: Quốc hội.

Thực hiện yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Công văn số 86/TTKQH-TH ngày 25/8/2016 của Tổng Thư ký Quốc hội về việc chuẩn bị kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC), Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC), các Bộ, ngành và địa phương, Chính phủ báo cáo Quốc hội về công tác bồi thường của Nhà nước năm 2016 (từ ngày 01/10/2015 đến ngày 30/9/2016) với những nội dung sau:

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NĂM 2016**

Trên cơ sở nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu thực hiện công tác bồi thường năm 2016 được đề ra tại Báo cáo số 552/BC-CP ngày 21 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ trình Quốc hội về công tác bồi thường của Nhà nước năm 2015, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (UBND cấp tỉnh) tập trung tổ chức triển khai toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án, đồng thời chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp với TANDTC, VKSNDTC thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động tố tụng.

**I. TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG VÀ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ**

**1. Kết quả giải quyết bồi thường**

Theo số liệu tổng hợp từ các báo cáo của TANDTC, VKSNDTC và các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, trong năm 2016, các cơ quan có trách nhiệm bồi thường trên cả nước đã thụ lý, giải quyết tổng số 105 vụ việc (có 53 vụ việc thụ lý mới). Đã ban hành quyết định giải quyết bồi thường và có hiệu lực pháp luật đối với 44/105 vụ việc, đạt tỉ lệ 41.9%, với số tiền Nhà nước phải bồi thường trong các quyết định giải quyết bồi thường đã có hiệu lực pháp luật là 26 tỷ 351 triệu 210 nghìn đồng, còn 61 vụ việc đang tiếp tục giải quyết.

Bên cạnh đó, tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý giải quyết 30 vụ án dân sự (có 16 vụ án thụ lý mới) theo quy định tại Điều 22 Luật TNBTCNN đối với các vụ việc người bị thiệt hại không đồng ý với quyết định giải quyết bồi thường của cơ quan có trách nhiệm bồi thường và khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường (trong hoạt động tố tụng hình sự có 20 vụ việc, trong hoạt động thi hành án dân sự có 03 vụ việc, trong hoạt động quản lý hành chính có 06 vụ việc, 01 vụ việc yêu cầu bồi thường trong quá trình giải quyết vụ án hành chính). Đã giải quyết xong 16 vụ việc với số tiền là 27 tỷ 298 triệu 492 nghìn đồng, còn 14 vụ đang tiếp tục giải quyết.

Như vậy, tổng số tiền nhà nước phải bồi thường được xác định trong các quyết định giải quyết bồi thường, bản án, quyết định của Tòa án giải quyết các vụ án dân sự về bồi thường nhà nước có hiệu lực pháp luật là 53 tỷ 649 triệu 701 nghìn đồng, tăng 11 tỷ 113 nghìn 251 đồng so với năm 2015 (*xin xem chi tiết tại Phụ lục kèm theo*). Kết quả giải quyết bồi thường trong từng lĩnh vực cụ thể như sau:

a) Trong hoạt động quản lý hành chính

Đã thụ lý, giải quyết 25 vụ việc (có 11 vụ việc thụ lý mới), đã giải quyết xong 12/25 vụ việc đạt tỷ lệ 48%, với số tiền Nhà nước phải bồi thường là 2 tỷ 111 triệu 164 nghìn, còn 13 vụ việc đang tiếp tục giải quyết. Lĩnh vực phát sinh nhiều vụ việc bồi thường là: đất đai, xử lý vi phạm hành chính<sup>1</sup>.

b) Trong hoạt động tố tụng

Đã thụ lý, giải quyết 57 vụ việc (có 30 vụ việc thụ lý mới), đã giải quyết xong 20/57 vụ việc, đạt tỷ lệ 35%, với tổng số tiền Nhà nước phải bồi thường là 6 tỷ 397 triệu 739 nghìn đồng, còn 37 vụ việc đang giải quyết, cụ thể:

- Trong hoạt động tố tụng hình sự

Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý, giải quyết 09 vụ việc (có 07 vụ việc thụ lý mới), đã giải quyết xong 02/09 vụ việc, đạt tỷ lệ 22,2%, với số tiền phải bồi thường là 93 triệu 572 nghìn đồng, còn 07 vụ việc đang tiếp tục giải quyết.

Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã thụ lý, giải quyết 41 vụ việc (có 20 vụ việc thụ lý mới), đã giải quyết xong 14/41 vụ việc đạt tỷ lệ 34,1%, với tổng số tiền phải bồi thường là 4 tỷ 913 triệu 675 nghìn đồng, còn 27 vụ việc đang giải quyết.

Ngành Công an đã thụ lý, giải quyết 7 vụ việc (có 03 vụ việc thụ lý mới), đã giải quyết xong 4/7 vụ việc, đạt tỷ lệ 57,1% với tổng số tiền phải bồi thường là 1 tỷ 390 triệu 492 nghìn đồng.

Trong hoạt động tố tụng dân sự, tố tụng hành chính, các cơ quan tố tụng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng không phát sinh vụ việc.

<sup>1</sup> Một số vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai xảy ra tại, Đồng Nai, Ninh Thuận, Nghệ An; trong hoạt động xử lý vi phạm hành chính xảy ra tại TP. Hồ Chí Minh, Đắk Lắk.

### c) Trong hoạt động thi hành án

Cơ quan thi hành án dân sự các cấp đã thụ lý, giải quyết 23 vụ việc (có 12 vụ việc thụ lý mới), trong đó đã giải quyết xong 12/23 vụ việc, đạt tỷ lệ 52,1% với số tiền phải bồi thường là 17 tỷ 842 triệu 307 nghìn đồng, còn 11 vụ việc đang tiếp tục giải quyết (trong đó 01 vụ việc đang được xem xét giải quyết, 08 vụ việc đã có quyết định giải quyết bồi thường nhưng đương sự không đồng ý và khởi kiện ra tòa án giải quyết, 02 vụ việc đang chờ kết quả xét xử sơ thẩm về yêu cầu hủy kết quả việc bán đấu giá).

## 2. Tình hình cấp phát kinh phí và chi trả tiền bồi thường

Trong năm 2016, Bộ Tài chính đã tiếp nhận và thực hiện cấp phát đối với 27 hồ sơ đề nghị cấp phát kinh phí chi trả tiền bồi thường, với tổng số tiền là 28 tỷ 489 triệu 041 nghìn đồng (trong đó, 23 trường hợp của năm 2016 với số tiền là 27 tỷ 616 triệu 154 đồng; 04 trường hợp của năm 2015 với số tiền 872 triệu 888 đồng), tăng 15 tỷ 222 triệu 959 đồng so với cùng kỳ năm 2015. Cụ thể: TANDTC có 15 trường hợp với số tiền 26 tỷ 036 triệu 836 nghìn đồng; VKSNDTC có 10 trường hợp với số tiền 2 tỷ 414 triệu 153 nghìn đồng, còn 6 vụ việc đang được Viện kiểm sát các cấp thẩm định hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường; Thi hành án dân sự có 02 trường hợp với số tiền 38 triệu 051 nghìn đồng, còn 10 vụ việc đang được các cơ quan thi hành án dân sự hoàn thiện hồ sơ hoặc Tổng cục Thi hành án dân sự thẩm định hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường.

Sở Tài chính trực thuộc UBND cấp tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 12 hồ sơ cấp phát kinh phí chi trả tiền bồi thường trong lĩnh vực quản lý hành chính với tổng số tiền 2 tỷ 111 triệu 164 nghìn đồng (tăng 743 triệu 135 nghìn đồng so với năm 2015).

## 3. Thực hiện trách nhiệm hoàn trả

Trong năm 2016, việc xem xét trách nhiệm hoàn trả đã thực hiện đối với 05 vụ việc, với tổng số tiền là 59 triệu 669 nghìn đồng, cụ thể: trong hoạt động quản lý hành chính có 01 vụ việc<sup>2</sup>, với số tiền hoàn trả là 17 triệu 612 nghìn đồng; trong hoạt động thi hành án dân sự có 04 vụ việc<sup>3</sup>, với số tiền hoàn trả là 42 triệu 057 nghìn đồng.

## II. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG

### 1. Về chỉ đạo, điều hành công tác bồi thường

Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp với TANDTC, VKSNDTC trong việc chủ động hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường năm 2016 (Công văn số 264/BTP-

<sup>2</sup> Đắc Lắc 01 vụ việc.

<sup>3</sup> Bình Định 01 vụ việc, Cần Thơ 01 vụ việc, Gia Lai 01 vụ việc, Quảng Ngãi 01 vụ việc.

BTNN ngày 27/01/2016). Trên tinh thần đó, một số Bộ, ngành, địa phương đã chủ động ban hành Kế hoạch, Chỉ thị và Chương trình về công tác bồi thường<sup>4</sup>, trong đó, xác định các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để tổ chức triển khai phù hợp, góp phần thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường đạt hiệu quả<sup>5</sup>. Bên cạnh đó, năm 2016, Bộ Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá hiệu quả thi hành Luật TNBTCNN trên phạm vi cả nước nhằm đánh giá tình hình công tác bồi thường, những thuận lợi, khó khăn của hoạt động triển khai thi hành Luật, cũng như cơ chế thực hiện quyền yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành trong hoạt động quản lý hành chính để đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn, khắc phục những hạn chế, bất cập, giúp các địa phương thực hiện tốt công tác bồi thường trong phạm vi quản lý của mình.

Song song với việc ban hành chương trình, kế hoạch công tác, các Bộ, ngành, địa phương cũng đã chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch cụ thể về triển khai thi hành Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đặc biệt là các văn bản ban hành năm 2015 bảo đảm hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn trong phạm vi mình quản lý.

TANDTC, VKSNDTC đã quan tâm chỉ đạo, thực hiện công tác bồi thường và thường xuyên phối hợp với Bộ Tư pháp để trao đổi, thống nhất giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường và giải quyết một số vụ việc phức tạp.

## **2. Công tác xây dựng thể chế**

### **a) Xây dựng dự án Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi)**

Thực hiện Quyết định số 1273/QĐ-TTg ngày 07/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh Khóa XIII, năm 2015 và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với TANDTC, VKSNDTC và các bộ, ngành có liên quan thực hiện xây dựng dự án Luật TNBTCNN (sửa đổi) bảo đảm đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008.

<sup>4</sup> Các Bộ, ngành: Bộ Giáo dục – Đào tạo, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc. Có 60 Sở Tư pháp tham mưu cho UBND cấp tỉnh ban hành và thực hiện kế hoạch công tác bồi thường năm 2016 (trong đó có 57 địa phương đã ban hành Kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo riêng để triển khai công tác bồi thường, 03 địa phương lồng ghép công tác bồi thường tại kế hoạch chung của địa phương).

<sup>5</sup> Phối hợp tổ chức tổng kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN; phối hợp xây dựng dự án Luật TBTCNN (sửa đổi); tiếp tục phối hợp với Đoàn giám sát “tình hình oan, sai trong việc áp dụng pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự và việc bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật” của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phục vụ hoạt động giám sát oan, sai và bồi thường oan, sai theo Nghị quyết số 821/2014/QH13 của Quốc hội; phối hợp với TANDTC, VKSNDTC rà soát các vụ việc phức tạp, đồng thời thống nhất giải pháp để giải quyết dứt điểm các vụ việc bồi thường nhà nước mới thụ lý; những vụ việc từ các năm trước chuyển sang và những vụ việc phức tạp kéo dài.

Ngày 01/9/2016, Chính phủ đã có Tờ trình số 290/TTr-CP trình Quốc hội dự án Luật TNBTCNN. Ngày 20/9/2016, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến vào dự thảo Luật. Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã hoàn thiện dự thảo Luật. Ngày 23/9/2016, Chính phủ đã có Tờ trình số 336/TTr-CP trình dự án Luật cho Quốc hội để xin ý kiến tại Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV.

b) Ban hành thay thế, sửa đổi, bổ sung một số thông tư liên tịch

Để kịp thời tháo gỡ những bất cập, hạn chế của các thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành Luật TNBTCNN ban hành từ năm 2013 trở về trước, trong Quý IV năm 2015, Bộ Tư pháp đã phối hợp với một số Bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung và ban hành 03 thông tư liên tịch (TTLT)<sup>6</sup> trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cũng đã phối hợp với VKSNDTC xây dựng TTLT số 01/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP-BTC-BNN&PTNT ngày 20/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của TTLT số 05/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP-BTC-BNN&PTNT về thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động tố tụng hình sự do VKSNDTC chủ trì.

### 3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Năm 2016, Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch phổ biến, tuyên truyền Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt là các văn bản được ban hành trong năm 2015, thông qua nhiều hình thức khác nhau như: trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên website, lồng ghép trong sinh hoạt “Ngày pháp luật”, họp giao ban định kỳ, hoạt động chuyên môn của đơn vị; các buổi sinh hoạt đoàn thể, câu lạc bộ pháp luật, phát hành các tờ rơi; qua hệ thống phát thanh, đài truyền hình; tổ chức các buổi tuyên truyền trong nhân dân; đăng tải trên trang điện tử; bản tin tư pháp; ban hành văn bản triển khai văn bản mới; tổ chức các diễn đàn, thi tìm hiểu, thông qua báo cáo viên

<sup>6</sup> TTLT số 16/2015/TTLT-BTP-BQP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT-BTP-BQP ngày 01/02/2013 của Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự; TTLT số 17/2015/TTLT-BTP-BQP thay thế TTLT số 24/2011/TTLT-BTP-BQP ngày 15/12/2011 của Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự và TTLT số 18/2015/TTLT-BTP-BTC-ITCP thay thế TTLT số 19/2010/TTLT-BTP-BTC-ITCP ngày 26/11/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính. Đến nay, các văn bản nêu trên đã được Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện và từng bước phát huy hiệu quả trên thực tế

để tuyên truyền các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước tại các cơ quan, đơn vị; hình thức sân khấu hóa, kết hợp tuyên truyền trong các buổi phổ biến quán triệt trong giao ban và thông qua mạng nội bộ<sup>7</sup>.

Bộ Tư pháp đã xây dựng và cấp phát 03 cuốn sách với số lượng phát hành trên 1.450 cuốn gồm: “Pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ở Việt Nam và thực tiễn thi hành”; “Kinh nghiệm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước của một số nước trên thế giới” phục vụ công tác xây dựng dự án Luật TNBTCNN (sửa đổi) và cuốn sách “Nghịệp vụ công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự” để cấp cho các đối tượng là công chức làm công tác bồi thường tại các Sở, ban, ngành, cơ quan thi hành án dân sự các cấp góp phần nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên sâu về công tác bồi thường.

Bên cạnh đó, chuyên trang về bồi thường nhà nước trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp thường xuyên cập nhật với trên 100 tin và hàng chục bài viết về các hoạt động về công tác bồi thường trên phạm vi toàn quốc phục vụ tốt nhất nhu cầu tìm hiểu, nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về pháp luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

#### **4. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường, giải đáp vướng mắc về pháp luật và hỗ trợ thủ tục pháp lý cho người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường**

##### **a) Hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường**

Trong năm 2016, các cơ quan có trách nhiệm giải quyết bồi thường đã chủ động hơn trong việc xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ để giải quyết bồi thường cho người bị thiệt hại. Các cơ quan quản lý nhà nước cũng kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường, giúp cho việc giải quyết bồi thường đúng pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại<sup>8</sup>.

Tính đến ngày 30/9/2016, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận 39 đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường của các Bộ, ngành, địa phương về nghiệp vụ giải quyết bồi thường và giải đáp vướng mắc pháp luật trong hoạt động giải quyết bồi thường. Đã ban hành 42 văn bản hướng dẫn cho 39 đề nghị nêu trên.

<sup>7</sup> Theo báo cáo của UBND TP. Hồ Chí Minh, Quảng Nam, Yên Bái, Trà Vinh, Vĩnh Long...) đã tổ chức được hơn 300 hội nghị, cuộc họp để phổ biến, quán triệt với 15.000 lượt người tham dự, phát hành hơn 20.000 tờ rơi, tờ gấp và các bản tin tuyên truyền phục vụ công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bồi thường nhà nước, phần lớn các địa phương đều đã có kế hoạch tổ chức công tác tuyên truyền phổ biến và dự kiến triển khai trong Quý II và III năm 2016. Một số Sở Tư pháp đã chủ động biên soạn tờ gấp về Luật TNBTCNN để cấp cho các đối tượng là các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn dân cư nhằm đưa các nội dung mới của pháp luật về bồi thường nhà nước đến người dân để nắm bắt và thực hiện các quyền, lợi ích chính đáng của mình (Bà Rịa - Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Tháp...). Một số Tòa án nhân dân các cấp đã tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị liên ngành tổ chức hội nghị, hội thảo về các nội dung cơ bản của Luật TNBTCNN, các văn bản hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm trong quá trình giải quyết các yêu cầu bồi thường.

<sup>8</sup> Vụ việc ông Phạm Thanh Hà, Quảng Ninh; Vũ Văn Vãn, Thái Bình.

TANDTC, VKSNDTC và Bộ Công an cũng chủ động hướng dẫn nghiệp vụ về giải quyết bồi thường trong hoạt động tố tụng thuộc phạm vi mình quản lý<sup>9</sup>.

b) Hỗ trợ thủ tục pháp lý cho người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường và giải đáp vướng mắc về thực hiện pháp luật về TNBTCNN

So với năm 2015, số lượng việc người bị thiệt hại đề nghị hỗ trợ có giảm nhưng nội dung yêu cầu hỗ trợ ngày càng đa dạng và phức tạp, liên quan đến hỗ trợ trong việc xác định thời hiệu yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường, căn cứ xác định thiệt hại và các loại thiệt hại được bồi thường, trình tự, thủ tục thực hiện quyền yêu cầu bồi thường... Cụ thể, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận, xử lý 55 đơn thư của 41 trường hợp đề nghị cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục, hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường của cá nhân, tổ chức (giảm 02 trường hợp so với cùng kỳ năm 2015); đã ban hành 44 văn bản trả lời đối với 39 trường hợp.

Bộ Tư pháp đã ban hành 9 văn bản đối với 7 trường hợp yêu cầu giải đáp vướng mắc về thực hiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước tiếp nhận trong năm 2016.

Tại các Bộ, ngành, địa phương cũng đã có sự quan tâm thực hiện, tuy nhiên, do số lượng vụ việc phát sinh không nhiều, nên hầu hết các cơ quan có trách nhiệm bồi thường tự giải quyết hoặc gửi đến cơ quan ở trung ương để đề nghị hướng dẫn.

#### **5. Thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả**

Xác định công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2016, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp đưa nhiệm vụ này vào Kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc ngay từ đầu năm, kết quả cụ thể như sau:

a) Công tác theo dõi, đôn đốc hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả

Bộ Tư pháp đã thường xuyên phối hợp với TANDTC, VKSNDTC và các Bộ, ngành định kỳ tiến hành rà soát lập danh sách các vụ việc phức tạp, kéo dài trong lĩnh vực quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án làm cơ sở cho việc đôn đốc giải quyết bồi thường kịp thời, đúng pháp luật<sup>10</sup>. Kết quả

<sup>9</sup> Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự đã kịp thời hướng dẫn bằng văn bản khi có yêu cầu của VKSND các cấp hoặc cử cán bộ trực tiếp hướng dẫn đối với những trường hợp vướng mắc.

<sup>10</sup> Vụ việc của bà Trần Thị Tin (Lâm Đồng); vụ việc ông Vũ Văn Ván (Thái Bình); vụ việc bà Nguyễn Thanh Thúy (Đồng Nai); vụ việc ông Đặng Văn Cường (Tuyên Quang); Vụ việc của ông Lương Ngọc Phi (tỉnh Thái Bình); ông Nguyễn Tấn Đại (tỉnh Đồng Nai); ông Huỳnh Văn Nén (Bình Thuận); vụ việc ông Luyện Văn Thương (Nghệ An) và vụ việc Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Bắc Hà Nội...

công tác này trong thời gian qua đã phát huy hiệu quả trong việc giải quyết một số vụ việc có tính chất phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm; đồng thời cũng là cơ sở để thực hiện việc phối hợp, hướng dẫn, đề xuất và kiến nghị đối với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường và các cơ quan giải quyết bồi thường, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại.

#### b) Công tác kiểm tra

Trong năm 2016, Bộ Tư pháp đã tổ chức 06 Đoàn kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự tại các tỉnh, thành phố: Lâm Đồng, Tuyên Quang, Thái Bình, Hải Phòng, Phú Thọ và Khánh Hòa.

Tại địa phương, một số UBND cấp tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện việc kiểm tra công tác bồi thường trong phạm vi quản lý, nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện công tác bồi thường, tình hình giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả.

Qua thực hiện công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả đã giúp cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường kịp thời hướng dẫn việc giải quyết bồi thường đúng quy định, đồng thời, phát hiện, tháo gỡ cho đơn vị được kiểm tra những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động giải quyết bồi thường, từ đó đề xuất các giải pháp khắc phục để nâng cao hiệu quả công tác này.

### **6. Công tác bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ**

Để tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu về công tác bồi thường cho đội ngũ công chức tại các địa phương, Bộ Tư pháp đã chủ trì tổ chức 03 hội nghị tập huấn công tác bồi thường (trong đó chú trọng đến việc tập huấn các văn bản pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước được ban hành trong năm 2015 và kỹ năng nghiệp vụ về công tác bồi thường) tại các tỉnh Nam Định, Tiền Giang, Thái Bình với hơn 500 lượt công chức tham dự. Hiện nay, Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp tiếp tục bổ sung và hoàn thiện bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết bồi thường trên cơ sở các thông tư, thông tư liên tịch mới ban hành năm 2015 để các Bộ, ngành, địa phương chủ động tập huấn, bồi dưỡng cho các đối tượng thuộc quyền quản lý.

Cơ quan TAND, VKSND các cấp thường xuyên thực hiện việc bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết bồi thường cho đội ngũ thẩm phán, thư ký, kiểm sát viên bằng hình thức lồng ghép vào các hội nghị chuyên đề, các buổi sinh hoạt nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quản lý của mình<sup>11</sup>.

<sup>11</sup> Viện KSNĐTC tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn ngành nhằm tập huấn nghiệp vụ về công tác giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của ngành Kiểm sát đến các VKSND cấp huyện.



Một số Bộ, ngành và UBND cấp tỉnh đã chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác bồi thường trong lĩnh vực quản lý hành chính và thi hành án cho các cán bộ, công chức được giao thực hiện công tác bồi thường thuộc các cơ quan, sở, ban, ngành, Cục và Chi cục thi hành án dân sự cấp tỉnh và cấp huyện<sup>12</sup>.

### **7. Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động tố tụng**

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác bồi thường trong hoạt động tố tụng, Bộ Tư pháp đã chủ động tổ chức 07 cuộc họp, hội nghị liên ngành với TANDTC, VKSNDTC và một số bộ, ngành liên quan để trao đổi thông tin, thống nhất các giải pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường và giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Đồng thời, rà soát, lập danh sách các vụ việc yêu cầu bồi thường trong hoạt động tố tụng hình sự đã hoặc đang giải quyết phục vụ cho công tác theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường.

TANDTC, VKSNDTC và một số bộ, ngành đã chủ động giải quyết và phối hợp với Bộ Tư pháp trong giải quyết các vụ việc phức tạp, được xã hội quan tâm như vụ việc của ông Lương Ngọc Phi tỉnh Thái Bình, ông Huỳnh Văn Nén tỉnh Bình Thuận, vụ việc ông Trần Văn Thêm tỉnh Bắc Ninh.

Tại địa phương, một số UBND cấp tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với Sở Tư pháp để giải quyết các vụ việc thuộc trách nhiệm bồi thường của Nhà nước phát sinh trên địa bàn cũng như trong việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bồi thường như: cung cấp tài liệu, đề cương tuyên truyền, cử Báo cáo viên giúp các cơ quan, đơn vị quán triệt Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân...

## **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC NĂM 2016**

### **1. Đánh giá về kết quả đạt được**

Trong năm 2016, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo công tác bồi thường nhà nước bám sát phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện công tác bồi thường năm 2016 được đề ra tại Báo cáo số 552/BC-CP ngày 21/10/2015 của Chính phủ gửi Quốc hội, theo đó, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp chủ động phối hợp với TANDTC, VKSNDTC, các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai công tác bồi thường trên phạm vi cả nước và đạt được kết quả trên cả hai mặt là giải quyết bồi thường và thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường, cụ thể như sau:

<sup>12</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố Quảng Nam, Bình Định, Cần Thơ, Gia Lai, Đà Nẵng.

Thứ nhất, trong hoạt động giải quyết bồi thường, so với cùng kỳ năm 2015 số lượng vụ việc yêu cầu bồi thường tăng (11 vụ việc). Nhìn chung, hoạt động giải quyết bồi thường đã được các cơ quan có trách nhiệm bồi thường thực hiện nghiêm túc hơn, kịp thời thụ lý các vụ việc yêu cầu bồi thường khi có đủ căn cứ; giải quyết bồi thường đúng pháp luật; một số vụ việc phức tạp, kéo dài phát sinh đã được giải quyết dứt điểm, đã giải tỏa phần nào những bức xúc xã hội, được nhân dân đồng tình, ủng hộ, qua đó bù đắp, khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị thiệt hại<sup>13</sup>, một số vụ việc đã được các cơ quan tổ tụng chủ động giải quyết, như vụ việc của ông Huỳnh Văn Nén, TANDTC đã chỉ đạo TAND tỉnh Bình Thuận tiến hành thỏa thuận bồi thường thiệt hại đối với ông Huỳnh Văn Nén; Vụ việc của ông Trần Văn Thêm, Bắc Ninh, TANDTC đã tổ chức việc xin lỗi, thụ lý việc yêu cầu bồi thường và tiến hành các thủ tục giải quyết bồi thường.

Thứ hai, trong hoạt động quản lý nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt đối với các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh quan tâm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác bồi thường trên cơ sở những nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường do Bộ Tư pháp hướng dẫn. Đồng thời, chỉ đạo Bộ Tư pháp thường xuyên phối hợp chặt chẽ với TANDTC, VKSNDTC tăng cường công tác quản lý nhà nước về bồi thường trong hoạt động tố tụng.

Công tác tổ chức thi hành Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn tiếp tục được duy trì và ngày càng đi vào thực chất hơn. Việc xây dựng dự án Luật TNBTCNN (sửa đổi) đã được Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành triển khai bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng, đáp ứng được yêu cầu xây dựng Luật TNBTCNN (sửa đổi) theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, lợi ích của Nhà nước. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ, các cơ quan có trách nhiệm giải quyết bồi thường đã chủ động hơn trong việc xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ để giải quyết bồi thường cho người bị thiệt hại. Các cơ quan quản lý nhà nước cũng kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường, giúp cho việc giải quyết bồi thường đúng pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại.

Công tác phối hợp thực hiện quản lý nhà nước, Bộ Tư pháp đã chủ động, quyết liệt hơn trong việc phối hợp với TANDTC, VKSNDTC và một số bộ, ngành tiến hành giải quyết một số vụ việc phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm.

## **2. Hạn chế, vướng mắc**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc triển khai công tác bồi thường nhà nước trong năm 2016 còn một số hạn chế, bất cập sau:

---

<sup>13</sup> Vụ việc ông Phạm Thanh Hà, Quảng Ninh; vụ việc ông Lương Ngọc Phi, Thái Bình...

a) Trong công tác giải quyết bồi thường số vụ việc mà các cơ quan giải quyết bồi thường nhà nước đã thụ lý, giải quyết trong cả 03 lĩnh vực quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án có chiều hướng tăng so với cùng kỳ năm 2015 (tăng 11 vụ việc so với năm 2015). Tuy nhiên, số liệu này có thể cũng chưa phản ánh đúng thực chất tình hình vi phạm trong thực thi pháp luật của đội ngũ công chức, nhất là trong hoạt động quản lý hành chính (theo Báo cáo của Thanh Tra Chính phủ trình Quốc hội năm 2016 thì có đến 3.714 khiếu nại đúng, 2.889 khiếu nại có đúng, có sai).

Kết quả giải quyết xong dứt điểm các vụ việc bồi thường trong lĩnh vực quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án đều thấp hơn so với năm 2015, đạt tỉ lệ 41.9% (giảm 1,7% so với năm 2015). Có sự gia tăng vụ việc người bị thiệt hại không đồng ý với kết quả giải quyết bồi thường và khởi kiện ra tòa án: có 30 vụ án dân sự người bị thiệt hại khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết bồi thường theo quy định tại Điều 22 Luật TNBTCNN (tăng 9 vụ so với năm 2015).

Việc kiểm tra xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường của cơ quan giải quyết bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự thường chậm, ảnh hưởng đến việc cấp kinh phí và chi trả tiền bồi thường cho người bị thiệt hại.

Việc xem xét trách nhiệm hoàn trả của cơ quan có trách nhiệm bồi thường đối với người thi hành công vụ có hành vi gây thiệt hại còn chậm và đạt tỷ lệ thấp cả về vụ việc (5 vụ việc) và về giá trị tiền (59 triệu 669 nghìn đồng), làm cho tác dụng răn đe, giáo dục trong xử lý trách nhiệm người thi hành công vụ có hành vi trái pháp luật nói riêng và đội ngũ cán bộ, công chức nói chung chưa cao. Trong hoạt động tố tụng không phát sinh vụ việc công chức phải thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định hiện hành.

b) Công tác quản lý nhà nước tuy đã có chuyển biến, đổi mới nhưng vẫn còn một số hạn chế, cụ thể:

Việc thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường theo quy định của Luật TNBTCNN hiện hành được giao cho nhiều cơ quan thực hiện, dẫn đến công tác triển khai, phổ biến các quy định của Luật thiếu sự thống nhất, đồng bộ; công tác đôn đốc, theo dõi, kiểm tra chưa được thực hiện thường xuyên, vẫn còn tình trạng thiếu chủ động phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường. Hơn nữa, việc chưa có biên chế công chức chuyên trách thực hiện công tác bồi thường nhà nước cũng làm cho hiệu quả việc thực hiện công tác bồi thường chưa cao<sup>14</sup>.

---

<sup>14</sup> Theo Báo cáo tổng kết 5 năm thi hành Luật TNBTCNN, tính đến ngày 31/12/2015, cả nước có 808 cán bộ, công chức kiêm nhiệm, 38 công chức chuyên trách được phân công thực hiện công tác bồi thường.

Hoạt động phổ biến, giáo dục, quán triệt pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước vẫn chỉ chú trọng đến đối tượng là cán bộ, công chức mà chưa thực sự hướng đến đối tượng là cá nhân, tổ chức nên có ảnh hưởng nhất định đến việc thực hiện quyền yêu cầu bồi thường.

Hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường, cung cấp thông tin, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường chưa được thực hiện đồng đều tại các địa phương. Một số địa phương chưa chủ động trong việc tổ chức, theo dõi, nắm bắt các vụ việc và thực hiện kiểm tra để phát hiện sai phạm trong hoạt động giải quyết bồi thường nên dẫn đến còn nhiều vụ việc khiếu nại vượt cấp, vượt quyền.

### **3. Nguyên nhân của những hạn chế, vướng mắc**

#### **a) Nguyên nhân chủ quan**

Nhận thức của một số công chức lãnh đạo tại một số cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương về ý nghĩa và vai trò của Luật TNBTCNN còn chưa tương xứng. Đội ngũ cán bộ, công chức còn chưa được thường xuyên quán triệt về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong việc giải quyết công việc của dân.

Về phía người dân, do chưa nhận thức đầy đủ, toàn diện về Luật TNBTCNN nói chung cũng như quyền yêu cầu bồi thường của mình nói riêng nên nhiều người bị thiệt hại vẫn chưa thực hiện đúng quy định pháp luật về quyền yêu cầu bồi thường và quyền được hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường.

Đội ngũ công chức thực hiện việc tham mưu, quản lý công tác bồi thường nhà nước tại các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, cấp huyện chủ yếu là kiêm nhiệm, do đó, chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng trong thực hiện nhiệm vụ, nên thực hiện công tác bồi thường hiệu quả chưa cao.

Hoạt động phối hợp chưa thực sự hiệu quả giữa một số các Bộ, ngành ở Trung ương và giữa các sở, ban, ngành ở địa phương trong thực hiện hoạt động quản lý nhà nước cũng như trong việc giải quyết vụ việc bồi thường cụ thể.

#### **b) Nguyên nhân khách quan**

Thứ nhất, phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và thiệt hại được bồi thường của Luật TNBTCNN chưa được cập nhật nên không đầy đủ, thiếu đồng bộ với những thay đổi trong quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền cơ bản của công dân và các quy định trong các bộ luật, luật mới ban hành để triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 vì Luật TNBTCNN được ban hành từ năm 2009.

Thứ hai, Luật TNBTCNN quy định chưa rõ ràng việc xác định cơ quan giải quyết bồi thường trong một số trường hợp, trong khi đó, tâm lý né tránh, đùn đẩy trách nhiệm giải quyết bồi thường vẫn xảy ra, nên đã gây khó khăn cho việc xác định cơ quan giải quyết bồi thường cũng như trong việc thực hiện yêu cầu bồi thường. Luật TNBTCNN chưa quy định thống nhất về nội dung quản lý, cơ chế phối hợp, cơ chế kiểm tra, thanh tra, giám sát... đối với hoạt động giải quyết bồi thường nên đã làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Thứ ba, Luật TNBTCNN quy định về trình tự, thủ tục giải quyết bồi thường chưa chặt chẽ; thủ tục hành chính còn rườm rà, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho người bị thiệt hại cũng như cơ quan có trách nhiệm giải quyết bồi thường. Một số vụ việc người bị thiệt hại không hợp tác, không tham gia thương lượng nhưng không có cơ chế để giải quyết dứt điểm. Việc xin lỗi, cải chính chưa được Luật quy định cụ thể nên thực hiện chưa thống nhất, còn hình thức. Quy định về kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường còn phức tạp nên đã làm chậm việc chi trả tiền bồi thường. Quy định về trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại chưa rõ ràng, dẫn đến việc hoàn trả của người thi hành công vụ còn bị xem nhẹ và chưa được thực hiện nghiêm túc, thống nhất.

## **Phần thứ hai** **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU** **CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NĂM 2017**

### **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, nhận thức rõ những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của công tác bồi thường nhà nước năm 2015, nhằm tiếp tục thi hành đầy đủ các quy định của Hiến pháp năm 2013, Chính phủ xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu của công tác bồi thường nhà nước năm 2017 như sau:

#### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

##### **a) Xây dựng, hoàn thiện thể chế**

Phối hợp với Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, TANDTC, VKSNDTC hoàn thiện Dự án Luật TNBTCNN (sửa đổi) sau khi Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 2, để trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV. Đồng thời, xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật TNBTCNN (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua trong đó tập trung vào việc ban hành theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo các Bộ, cơ quan liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (Nghị định, Thông tư, Thông tư liên tịch) và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật TNBTCNN (sửa đổi)...

Phụ lục

TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG, GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG VÀ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ  
NĂM 2016 (Số liệu tính từ 01/10/2015 đến 30/9/2016)

(Kèm theo Báo cáo số 424/BC-CP ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ)

STT	Cơ quan/địa phương báo cáo	Số vụ việc thụ lý năm 2016	Số vụ việc thụ lý năm 2015 chuyển sang	Số vụ việc giải quyết năm 2016		Số tiền bồi thường(*1) (nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả		GHI CHÚ	
				Tổng số	Số vụ việc đã giải quyết xong		Số vụ việc chưa giải quyết xong	hoàn trả(*2) (nghìn đồng)		
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
TỔNG SỐ TRÊN ĐỊA BÀN CẢ NƯỚC		53	52	105	44	61	53,649,701	5	59,669	
I LĨNH VỰC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH(*9)		11	14	25	12	13	2,111,164	1	17,612	
1	Bắc Ninh	-	1	1	-	1	-	-	-	
2	Bến Tre	-	1	1	-	1	-	-	-	
3	Bình Dương	2	-	2	1	1	166,441	-	-	
4	Cà Mau	3	-	3	3	-	139,488	-	-	
5	Đắk Lắk	1	2	3	2	1	47,526	1	17,612	
6	Điện Biên	1	-	1	1	-	123,299	-	-	
7	Gia Lai	-	1	1	-	1	-	-	-	
8	Phú Yên	1	-	1	1	-	88,250	-	-	

STT	Cơ quan/địa phương báo cáo	Số vụ việc thụ lý năm 2016	Số vụ việc thụ lý năm 2015 chuyên sang	Số vụ việc giải quyết năm 2016			Số tiền bồi thường <sup>(*)</sup> (nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả		GHI CHÚ
				Tổng số	Số vụ việc đã giải quyết xong	Số vụ việc chưa giải quyết xong		Số tiền hoàn trả <sup>(*)</sup> (nghìn đồng)		
6	Gia Lai	2	1	3	3	-	393,230	1	31,048	
7	Hải Phòng	1	-	1	1	-	12,580,000	-	-	
8	Khánh Hòa	-	1			1	-	-	-	
9	Kiên Giang	3	-	-	-	3	-	-	-	
10	Kon Tum	-	1			1	-	-	-	
11	Lâm Đồng	-	1		1	-	181,361	-	-	
12	Nghệ An	-	1	1		1	-	-	-	
13	Quảng Ngãi	1	-	1		1	-	1	5,597	
14	Tây Ninh	1	3	4	2	2	1,884,673	-	-	
15	Tuyên Quang	-	1		1	-	2,003	-	-	
16	TP. Hồ Chí Minh	-	1	1	1	-	1,131,000	-	-	
III	LĨNH VỰC TỔ TỤNG(*5)	30	27	57	20	37	6,397,739	-	-	
	TỔ TỤNG HÌNH SỰ	30	27	57	20	37	6,397,739	-	-	
1	Ngành Kiểm sát	20	21	41	14	27	4,913,675	-	-	
2	Ngành Tòa án	7	2	9	2	7	93,572	-	-	

STT	Cơ quan/địa phương báo cáo	Số vụ việc thụ lý năm 2016	Số vụ việc thụ lý năm 2015 chuyển sang	Số vụ việc giải quyết năm 2016			Số tiền bồi thường(*1) (nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả		GHI CHÚ
				Tổng số	Số vụ việc đã giải quyết xong	Số vụ việc chưa giải quyết xong		Số tiền hoàn trả(*2) (nghìn đồng)		
3	Ngành Công an	3	4	7	4	3	1,390,492	-	-	
IV	TÒA ÁN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG THEO THỦ TỤC TỐ TỤNG DÂN SỰ (*9)	17	13	30	16	14	27,298,492	-	-	

(\*1) Số tiền bồi thường được xác định theo quyết định giải quyết bồi thường của cơ quan có trách nhiệm bồi thường hoặc bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

(\*2) Số tiền hoàn trả được xác định theo Quyết định hoàn trả đã có hiệu lực pháp luật.

(\*3), (\*4), (\*5): Số liệu vụ việc người bị thiệt hại yêu cầu bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường.

(\*6) Số liệu vụ việc người bị thiệt hại khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường theo quy định tại Điều 22 Luật TNBTCNN.